

Bản án số: 23/2024/HS-ST

Ngày: 11-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Thảo

Thẩm phán: Ông Trần Văn Nhum

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Thanh Tuyết

Bà Lê Thị Vân Anh

Bà Nguyễn Thị Linh

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Minh Thư, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:
Ông Trần Minh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Hoài P, giới tính: Nam; sinh năm 2001 tại: tỉnh Đồng Nai; nơi thường trú: ấp A, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; nơi ở hiện tại: khu phố B, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: không; cha tên Nguyễn Thế H, sinh năm 1973; mẹ tên Lê Thị Thanh H1, sinh 1985; Bị cáo có một người em sinh năm 2005.

Tiền án; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2023 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Hữu Q, sinh năm 1968 - Đoàn luật sư tỉnh B; Địa chỉ: 7 A, phường T, Thành phố Đ, tỉnh Bình Phước (có mặt)

Người làm chứng:

1. Nguyễn Thùy T, sinh năm 2003; địa chỉ: khu phố T, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước (vắng mặt)

2. Nguyễn Thị T1, sinh năm 1999; địa chỉ: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoài P là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng tháng 11/2022 (không rõ ngày), P cùng với Nguyễn Thùy T, cư trú tại khu phố T, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước đến thuê phòng tại nhà trọ “P” thuộc khu phố B, phường T, thành phố Đ, Bình Phước để ở. Trong thời gian này, P nảy sinh ý định mua ma túy về để sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời. Thực hiện ý định này, khoảng 18 giờ ngày 07/01/2023, P gọi điện thoại cho một người thanh niên tên K (không rõ nhân thân, lai lịch) bằng ứng dụng Zalo tên đăng nhập là “Xi tin” hỏi mua 88 viên ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc và “300 số” ma túy tổng hợp (ma túy khay), thì K đồng ý bán với giá 30.000.000 đồng, rồi P cho K địa chỉ phòng trọ để K đến giao ma túy và nhận tiền. Đến khoảng 19 giờ ngày 09/01/2023, khi P đang một mình ở phòng trọ thì K đi đến gặp P, P đưa cho K số tiền 30.000.000 đồng, K đưa cho P 01 bọc nylon bên trong có 88 viên ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc màu xanh và 01 bọc nylon bên trong có 22 bọc nylon miệng kéo dính, bên trong đều chứa ma túy khay. Sau khi giao dịch mua bán ma túy xong thì K bỏ đi, còn P lấy ra 03 viên ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc và lấy một ít ma túy khay ra sử dụng một mình. Sau khi sử dụng ma túy xong, P lấy 04 bọc ma túy khay cùng với 07 viên ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc và 01 cục ma túy khay bỏ vào trong 01 bọc nylon rồi cất giấu trong túi quần vải màu trắng đang treo trên cây phơi đồ ở góc phòng trọ, còn 18 bọc ma túy khay và 01 bọc nylon chứa 78 viên ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc còn lại P bỏ vào trong 01 túi nylon màu trắng có hoa văn màu xanh - tím rồi cất giấu trên la phong ốp trần nhà phòng trọ [Bút lục (BL) 209 – 230].

Đến khoảng 09 giờ ngày 10/01/2023, trong khi P và T đang ở phòng trọ tại nhà trọ “Phương Loan” thuộc khu phố B, phường T, thành phố Đ thì bị lực lượng Công an thành phố Đ tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với P cùng tang vật gồm:

- 01 bọc nylon miệng kéo dính, kích thước (13,0 x 8,0)cm, bên trong có 07 viên nén màu xanh và 04 bọc nylon miệng kéo dính, cùng kích thước (3,5 x 3,0)cm, bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng cùng với 01 cục tinh thể màu trắng; 01 quần vải màu trắng sử dụng để cất giấu ma túy; 01 túi nylon màu trắng

hoa văn xanh – tím sử dụng để cất giấu ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu xanh vỡ mặt lưng [BL 06].

Cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ, tỉnh Bình Phước tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Hoài P tại khu phố B, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước thu giữ gồm:

- 01 bọc nylon miệng kéo dính, kích thước (13x8,0)cm, bên trong bọc nylon có 01 bọc nylon miệng kéo dính, kích thước (13x8,0)cm bên trong có chứa 78 viên nén màu xanh; 18 bọc nylon miệng kéo dính, cùng kích thước (3,5x3,0)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng [BL 25, 26].

Ngoài ra, cách ngày 10/01/2023 khoảng 2 đến 3 tháng (không rõ ngày tháng), P mua của K 02 lần, mỗi lần 1.000.000 đồng/01 gói ma túy khay mang về phòng trọ cất giấu. Đến khoảng đầu tháng 01/2023 (không rõ ngày) P bán cho Nguyễn Thị T1, cư trú tại ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước (chỗ ở: khu phố T, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước) 01 gói nylon bên trong chứa ma túy khay, nhưng do chưa có tiền nên T1 nói P cho T1 nợ thì P đồng ý. Đến ngày 06/01/2023, T1 chuyển khoản từ tài khoản của T1 số 5614205095844 mở tại ngân hàng A sang số tài khoản 0366666768 cho P số tiền 3.000.000 đồng [166, 167; 180 – 182; 239 – 241].

Tại bản Kết luận giám định số 68/KL-KTHS ngày 17/01/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh B, kết luận:

- 01 cục tinh thể màu trắng và tinh thể màu trắng bên trong 04 bọc nylon (kí hiệu M1-1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Kentamine, có khối lượng là: 6,593 gam;

- 07 viên nén màu xanh (kí hiệu M1-2) có trong bọc nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có khối lượng là: 3,0682 gam;

Chất tinh thể màu trắng có trong 18 bọc nylon miệng kéo dính (kí hiệu M2-1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Kentamine, có khối lượng là: 29,0145 gam;

- 78 viên nén màu xanh (kí hiệu M2-2) có trong bọc nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có khối lượng là: 33,8452 gam;

Tổng cộng: 72,521 gam ma túy (Trong đó 35,6076 gam ma túy loại Kentamine và 36,9134 gam ma túy loại MDMA). Ketamine, MDMA là chất ma túy lần lượt nằm trong các danh mục III, STT 40 và Danh mục IB, STT 11, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của Chính phủ [BL 72, 73].

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bì thư dán kín đựng ma túy mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu vụ số 68M1 ngày 10 tháng 01 năm 2023 có chữ ký của Điều tra viên Trần

Tuấn V, giám định viên Vũ Thị T2, đối tượng Nguyễn Hoài P và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh B; 01 bì thư dán kín đựng ma túy mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu vụ số 68M2 ngày 10 tháng 01 năm 2023 có chữ ký của Điều tra viên Trần Tuấn V, giám định viên Vũ Thị T2, đối tượng Nguyễn Hoài P và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh B; 01 quần vải màu trắng; 01 túi nylon màu trắng hoa văn xanh – tím là vật chứng của vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu xanh vỡ mặt lưng P sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà Nước.

Tại Cáo trạng số 02/CTr-VKS-P1 ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Nguyễn Hoài P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Hoài P như Cáo trạng số 02/CT-VKS-P1 ngày 18/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước.

Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; Điều 17; Đ38; Điều 50 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo P từ 15 đến 16 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Quan điểm của Luật sư Nguyễn Hữu Q là người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa:

Nguyễn Thị T1 khai mua, bán ma túy với bị cáo P là lời khai giả tạo. không đúng với tình tiết sự việc. Nội dung nhắn tin ngày 18/12/2022 (BL 180,181,182) trao đổi không đề cập đến ma túy, không thể hiện số lượng ma túy trao đổi, không có giá bán ma túy, đơn vị tính để trao đổi không phải là đơn vị đo cho ma túy, không có nội dung chị T1 mua ma túy để sử dụng, không thể hiện hành vi giao nhận ma túy. Do đó giao dịch giữa chị T1 và bị cáo P không thể là hành vi mua, bán ma túy theo quy định của pháp luật. Đề nghị HĐXX không chấp nhận lời khai của chị Nguyễn Thị T1.

Khi bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, Nguyễn Hoài P đã tự khai nhận về việc mình đã mua ma túy, rồi tàng trữ để sử dụng cá nhân, nếu có ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Theo tình tiết vụ án thì P mua ma túy từ 19 giờ ngày hôm trước, sau đó P sử dụng ma túy, P nghỉ, thì 9 giờ sáng hôm sau P bị bắt. Trong khoảng thời gian đó, bị cáo P không có dấu hiệu bán ma túy cho bất kỳ ai. Việc bán lại ma túy để kiếm lời chỉ mới là dự định, chưa thực hiện

bằng hành vi. Đề nghị HĐXX xem xét, xử lý bị cáo Nguyễn Hoài P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

.NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra - Công an tỉnh B, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của các bị cáo Nguyễn Hoài P: Trong quá trình điều tra ban đầu bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình là mua ma túy về cất giấu với mục đích sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời nhưng sau đó bị cáo không thừa nhận hành vi mua ma túy về cất giấu với mục đích bán lại cho người khác để kiếm lời, chỉ thừa nhận mua ma túy về sử dụng. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoài P không thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đã truy tố đối với bị cáo.

[3]. Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận thấy:

Bản thân bị cáo Nguyễn Hoài P là người sử dụng ma túy, để có tiền tiêu xài và có ma túy để sử dụng nên Nguyễn Hoài P đã liên hệ với người thanh niên tên K để mua 72,521 gam ma túy (Trong đó 35,6076 gam ma túy loại Kentamine và 36,9134 gam ma túy loại MDMA) vào ngày 09/01/2023 với giá 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) mang về phòng trọ cất giấu với mục đích sử dụng và bán cho người nghiện ma túy lấy tiền lời thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ. Tất cả những lời khai và bản tự khai của Nguyễn Hoài P từ khi bị bắt đến trước ngày 23/8/2023 đều thừa nhận mục đích mua ma túy, mang về phòng trọ để sử dụng dần và bán lại khi có người hỏi mua lấy tiền tiêu xài. Nhưng đến ngày 23/8/2023 thì bị cáo P phản cung không thừa nhận mục đích cất giấu ma túy để mua bán mà chỉ có mục đích sử dụng. Ngoài ra, tại phiên tòa bị cáo cho rằng bị cáo bị điều tra viên đưa bản ghi nội dung sẵn để bị cáo chép lại ở bảng tường trình. Tuy nhiên lời khai này của bị cáo hoàn toàn không có căn cứ, bởi xét các bảng tường trình của bị cáo ghi nội dung khác nhau. Hơn nữa lời khai vào ngày 19/01/2023 và ngày 21/02/2023 còn có sự chứng kiến của người bào chữa cho bị cáo là ông Trịnh Đắc H2. Tài liệu chứng cứ điện tử Cơ quan CSĐT

tiến hành trưng cầu giám định điện thoại di động thu giữ của bị cáo Nguyễn Hoài P và lời khai nhận của người mua ma túy của P là Nguyễn Thị T1 đủ cơ sở chứng minh hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Hoài P. Căn cứ Thông tư số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC Hướng dẫn áp dụng một số quy định về các tội phạm về ma túy, có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Hoài P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5]. Bị cáo P là công dân đã trưởng thành, có đủ sức khỏe và hoàn toàn làm chủ được hành vi của mình, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là trái pháp luật, nhưng với động cơ và mục đích lười lao động nhưng vẫn muốn có tiền tiêu xài cá nhân và có ma túy để thỏa mãn cơn nghiện nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi trái pháp luật với lỗi cố ý trực tiếp dẫn đến hậu quả đặc biệt nghiêm trọng.

Hành vi mà bị cáo thực hiện đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà Nước về chất ma túy - là khách thể được Luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an, gây hoang mang lo lắng và bất bình trong nhân dân, xâm phạm trật tự kỷ cương của xã hội và đây cũng là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra ban đầu bị cáo khai mua ma túy để về sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời nhưng sau đó thay đổi lời khai và chỉ thừa nhận mua ma túy về sử dụng không bán cho ai, như vậy bị can quanh co không thành khẩn khai báo, nên không có tình tiết giảm nhẹ.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[7] Đối với người thanh niên tên K bán ma túy cho P quá trình điều tra Nguyễn Hoài P chỉ xác định được đặc điểm nhận dạng mà không đủ dữ liệu để xác định được nhân thân, lai lịch của K. Tiến hành xác minh tại Công ty Cổ phần V1 (Zalo) tài khoản Zalo tên “Xì tin” mà P liên lạc với K để mua ma túy, Công ty Cổ phần V1 trả lời không đủ thông tin để cung cấp chủ tài khoản zalo “Xì tin”. Ngoài lời khai của P thì không có tài liệu chứng cứ, chứng minh để xác định vai trò của K trong vụ án, nên không có căn cứ để xử lý.

- Đối với Nguyễn Thị T1 là người mua ma túy của Nguyễn Hoài P về sử dụng. Ngày 25 tháng 12 năm 2023, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh B đã có Công văn số 2746/CSMT và chuyển hồ sơ cho Công an xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước xử lý theo quy định pháp luật.

- Đối với chị Nguyễn Thùy T chung sống như vợ chồng với Nguyễn Hoài P tại khu phố B, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước. Kết quả điều tra

chứng minh được việc P mua bán và sử dụng ma túy T không biết (P khai những lúc không có T ở phòng trọ thì P mới sử dụng, test ma túy thì Trang âm tính với chất ma túy), nên không đề cập xử lý.

- Đối với bà Lý Thị Phương L là chủ nhà trọ Phương L. Kết quả điều tra chứng minh được bà L không biết việc P mua bán, sử dụng ma túy nên không đề cập xử lý.

[8] Vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy gồm:

- 01 bì thư dán kín đựng ma túy mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu vụ số 68M1 ngày 10 tháng 01 năm 2023 có chữ ký của Điều tra viên Trần Tuấn V, giám định viên Vũ Thị T2, đối tượng Nguyễn Hoài P và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh B;

- 01 bì thư dán kín đựng ma túy mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu vụ số 68M2 ngày 10 tháng 01 năm 2023 có chữ ký của Điều tra viên Trần Tuấn V, giám định viên Vũ Thị T2, đối tượng Nguyễn Hoài P và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh B; 01 quần vải màu trắng; 01 túi nylon màu trắng hoa văn xanh – tím;

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu xanh vỏ mặt lưng.

Truy thu Nguyễn Hoài P số tiền 3.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước là phù hợp với nhận định Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoài P không được chấp nhận.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hoài P phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; Điều 17; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài P 16 (mười sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2023

Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy gồm:

- 01 bì thư dán kín đựng ma túy mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu vụ số 68M1 ngày 10 tháng 01 năm 2023 có chữ ký của Điều tra viên Trần Tuấn V, giám định viên Vũ Thị T2, đối tượng Nguyễn Hoài P và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh B;

- 01 bì thư dán kín đựng ma túy mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu vụ số 68M2 ngày 10 tháng 01 năm 2023 có chữ ký của Điều tra viên Trần Tuấn V, giám định viên Vũ Thị T2, đối tượng Nguyễn Hoài P và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh B; 01 quần vải màu trắng; 01 túi nylon màu trắng hoa văn xanh – tím;

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu xanh vỡ mặt lưng.

Truy thu Nguyễn Hoài P số tiền 3.000.000 đồng sung Ngân sách nhà nước

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Hoài P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND cấp cao tại TP.HCM; (2)
- Viện kiểm sát ND tỉnh Bình Phước; (1)
- CQĐT - Công an tỉnh Bình Phước; (1)
- PV 06 Công an tỉnh Bình Phước; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- Cục Thi hành án DS tỉnh Bình Phước; (1)
- Bị cáo;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Phước; (1)
- THCTP; Lưu Hồ sơ. (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Bùi Thanh Thảo